

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 08/2020/HS-ST

Ngày 11/3/2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tự Soái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Đạt;
2. Ông Huỳnh Trí Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bơ Nướch Rê, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Thảo- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 đối với:

- Bị cáo: Phan Thanh C, sinh ngày 25/10/1972; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; con ông Phan Văn C (sinh năm 1940) và bà Tường Thị S (đã chết); có vợ là Phạm Thị M (sinh năm 1970) và có 02 con (lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 1998); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Bà Đỗ Thị Kim H, sinh năm 1983; trú tại: Tổ 28, phường G, quận T, thành phố Đà Nẵng (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Ông Đỗ Quốc T, sinh năm 1956;
2. Bà Ngô Thị L, sinh năm 1960;
(Ông T và bà L đều là cha mẹ ruột bà Đỗ Thị Kim H).
Cùng trú tại: Tổ 28, phường G, quận T, thành phố Đà Nẵng.
3. Cháu Đỗ Hoàng K, sinh 2012;
4. Cháu Phan Đỗ Anh T, sinh năm 2017;
(Cháu K và cháu T đều là con ruột bà Đỗ Thị Kim H).
Cùng trú tại: Tổ 28, phường G, quận T, thành phố Đà Nẵng.
5. Ông Phan Anh N, sinh năm 1989; trú tại: thôn L, xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam (Ông T là chồng bà Đỗ Thị Kim H). Có mặt.

(Ông T và bà Loan ủy quyền cho ông Phan Anh N làm đại diện hợp pháp của người bị hại Đỗ Thị Kim H; văn bản ủy quyền lập ngày 28 tháng 02 năm 2020).

- *Bị đơn dân sự:* Công ty Điện lực Quảng Nam- Điện lực huyện Đ.

Địa chỉ: khu P, thị trấn A, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Đức M, chức vụ: Giám đốc Điện lực huyện Đại L (Văn bản ủy quyền lập ngày 10 tháng 9 năm 2019). Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Võ Thị Thu H, sinh năm 1973; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 24, phường C, quận H, thành phố Đà Nẵng; chỗ ở hiện nay: Tổ 45, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Cháu Đỗ Hoàng K, sinh năm 2012; trú tại: Tổ 28, phường G, quận T, thành phố Đà Nẵng.

- *Người đại diện theo pháp luật cháu Đỗ Hoàng Kim T:* Ông Phan Anh N, sinh năm 1989; trú tại: thôn L, xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968; trú tại: thôn H, xã Q, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

2. Ông Lê Thanh S, sinh năm 1978; trú tại: thôn L, xã T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 18/8/2019 Phan Thanh C có giấy phép lái xe hạng D, điều khiển xe ô tô tải nâng BKS 92C- 109.86 (*thuộc sở hữu của công ty Điện lực Quảng Nam*) đến xã C, huyện Đ để khắc phục sự cố về điện theo sự phân công của điện lực huyện Đ, cùng ngồi trên xe ô tô có ông Nguyễn Văn T và ông Lê Thanh S (*đều là công nhân của Điện lực huyện Đ*). Khi xe ô tô chạy đến đoạn đường ĐT 609B thuộc địa phận khu P, thị trấn A, huyện Đ, lúc này khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày, C điều khiển xe đi phần đường bên phải theo hướng xã H đi xã A với tốc độ 40-50km/h. Cùng lúc đó phía trước cùng chiều có xe mô tô BKS 43D1-151.34 do bà Đỗ Thị Kim H điều khiển đi giữa đường bên phải chờ theo sau bà Võ Thị Thu H và cháu Đỗ Hoàng K (*là con gái của Đỗ Thị Kim H*), C điều khiển xe ô tô tải nâng bám sát vạch kẻ đường ở giữa rồi vượt lên. Trong lúc vượt lên thì phần trụ thủy lực bên phải của xe ô tô tải nâng BKS 92C-109.86 va chạm vào quai xách bên trái góc sau xe mô tô BKS 43D1-151.34 làm cho xe mô tô bà H điều khiển ngã nằm trên đường, bà H bị văng ra khỏi xe nằm trên đường bị thương bất tỉnh, được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu và chết tại bệnh viện vào lúc 10 giờ 40 phút cùng ngày. Bà Võ Thị Thu H và cháu Đỗ Hoàng K bị thương tích nhẹ.

Ngày 28/8/2019 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam có bản kết luận giám định pháp y tử thi số 183/GDPY-PC09 kết luận nguyên nhân chết: “*Bà Đỗ Thị Kim H, sinh năm 1983; chết ngày 18/8/2019 là do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương cột sống cổ, choáng chấn thương, suy hô hấp- suy tuần hoàn cấp không hồi phục*”.

Đối với bà Võ Thị Thu H và cháu Đỗ Hoàng K bị thương tích nhẹ nên đã tự nguyện từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu gì.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đường ĐT 609B thuộc khu P, thị trấn A, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam là đoạn đường thẳng, mặt đường bê tông nhựa, đường hai chiều, đường có vạch kẻ đường không liên tục ở giữa, lòng đường đo được là 9,8 mét. Lề đường bên phải theo hướng xã H đi xã A đo được là 0,5 mét, vỉa hè bên phải theo hướng xã H đi xã A đo được là 2,5 mét, vỉa hè bên trái theo hướng xã H đi xã A đo được là 2,5 mét.

Hiện trường để lại dấu vết xước không liên tục dài 14,5 mét, có chiều hướng xã H đi xã A. Điểm đầu vết xước cách mép đường bên phải là 2,5 mét, điểm cuối vết xước trùng với góc để chân sau bên trái của xe mô tô BKS 43D1-151.34 và trùng với mép đường bên phải.

Sau khi tai nạn xảy ra, xe mô tô BKS 43D1-151.34 ngã ở tư thế nằm chéch dọc theo đường, đầu xe quay về hướng xã A, đuôi xe quay về hướng xã H, bên trái của xe quay xuống mặt đường, ghi đông xe quay về hướng mép đường bên trái. Trục trước của xe cách mép đường bên phải là 0,15 mét, trục sau xe cách mép đường bên phải là 0,04 mét.

Xe ô tô BKS 92C-109.86 sau khi xảy ra tai nạn, đỗ ở tư thế cuối cùng nằm chéch dọc so với đường. Đầu xe quay về hướng xã A, đuôi xe quay về hướng xã H. Má ngoài lớp trước bên phải của xe cách mép đường bên phải là 2,55 mét, má ngoài lớp sau bên phải của xe cách mép đường bên phải là 2,7 mét và cách trục trước xe mô tô BKS 43D1-151.34 là 11,9 mét.

Hành vi điều khiển xe ô tô tải nâng BKS 92C-109.86 của Phan Thanh C đã cố vượt lên khi đã nhìn thấy chướng ngại vật phía trước là xe mô tô BKS 43D1-151.34 do Đỗ Thị Kim H điều khiển nên dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông, hậu quả làm cho bà H bị thương tích nặng và chết tại bệnh viện Đà Nẵng, còn bà Võ Thị Thu H và cháu Đỗ Hoàng K bị thương tích nhẹ. Hành vi của Phan Thanh C vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 06 tháng 01 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Phan Thanh C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Phan Thanh C từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình mà đã được Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phổ biến về quyền, nghĩa vụ của mình trong từng giai đoạn tố tụng và tự khai báo về hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố,

xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung vụ án:*

[2.1] *Về tội danh và khung hình phạt:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Thanh C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định được: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 18/8/2019 tại đoạn đường ĐT 609B thuộc khu P, thị trấn A, huyện Đ, bị cáo C điều khiển xe ô tô tải nâng BKS 92C-109.86 đi phần đường bên phải theo hướng xã H đi xã A với tốc độ 40-50km/h. Cùng lúc đó, bị cáo C phát hiện phía trước cùng chiều có xe mô tô BKS 43D1-151.34 do bà Đỗ Thị Kim H điều khiển đi giữa đường bên phải, chờ theo sau bà Võ Thị Thu H và cháu Đỗ Thị K. Bị cáo C không sử dụng đèn báo hiệu hoặc còi để xin vượt, điều khiển xe ô tô bám sát vạch kẻ đường ở giữa rồi vượt lên thì phần trụ thủy lực bên phải của xe ô tô tải nâng BKS 92C-109.86 va chạm vào quai xích bên trái góc sau xe mô tô BKS 43D1-151.34. Tai nạn xảy ra làm cho xe máy và người trên xe máy ngã xuống đường, bà H bị thương tích nặng và sau đó chết tại bệnh viện Đà Nẵng, còn bà Võ Thị Thu H và cháu Đỗ Hoàng K bị thương tích nhẹ.

Do đó, bị cáo Phan Thanh Châu đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố đối với bị cáo C là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Bị cáo Phan Thanh C điều khiển xe ô tô tải đã có giấy phép lái xe hợp lệ, nhưng khi tham gia giao thông lại không tuân thủ đúng Luật Giao thông đường bộ quy định. Bị cáo C điều khiển xe ô tô tải nâng phát hiện phía trước cùng chiều có xe mô tô, mà không sử dụng đèn báo hiệu hoặc còi để xin vượt, cố vượt lên thì phần trụ thủy lực bên phải của xe ô tô tải nâng do bị cáo C điều khiển va chạm vào quai xích bên trái góc sau xe mô tô do bà Đỗ Thị Kim H điều khiển nên dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông. Hậu quả làm cho bà H ngã xuống đường bị thương tích nặng và sau đó chết. Vậy tai nạn gây ra lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo C trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại và có đơn bãi nại; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

[2.3] *Về miễn trách nhiệm hình sự theo yêu cầu người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, ông Phan Anh N người đại diện hợp pháp của người bị hại (*đại diện theo ủy quyền và theo pháp luật*) cùng với bị cáo Phan Thanh C tự nguyện hòa giải và người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị xin được miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo C.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại tự nguyện hòa giải cho rằng, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo C tích cực đưa người bị nạn đi cấp cứu, thường xuyên đến gia đình bị hại để thăm nom, chia buồn, lo chi phí mai táng và tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại, bị cáo C thật sự ăn năn hối lỗi. Vụ tai nạn xảy ra là rủi ro, ngoài ý muốn của bị cáo C. Trong giai đoạn điều tra, gia đình bị hại đã làm đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo C nhưng chưa được giải quyết. Hôm nay, gia đình chúng tôi tự nguyện hòa giải, xin bãi nại cho bị cáo C, không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm, đề nghị Tòa án huyện Đ và Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Phan Thanh C.

Bị cáo Phan Thanh C trình bày là thật sự ăn năn, hối lỗi vụ tai nạn giao thông đã xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại và đã được gia đình người bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự, đề nghị Tòa án và Hội đồng xét xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, việc người đại diện hợp pháp của người bị hại tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Phan Thanh C là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên áp dụng khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) để miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Phan Thanh C theo đề nghị người đại diện hợp pháp của người bị hại thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước đối với người phạm tội.

[2.4] *Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Phan Thanh C và Điện lực huyện Đ cùng với gia đình người bị hại Đỗ Thị Kim H thỏa thuận bồi thường với tổng số tiền là 350.000.000 đồng và có đơn bãi nại. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bà Võ Thị Thu H và cháu Đỗ Hoàng Kim T, sau khi tai nạn xảy ra đã từ chối giám định thương tích và không yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5] *Về xử lý vật chứng:* 01 xe mô tô BKS 43D1-151.34, số loại Air Black, nhãn hiệu Honda và 01 xe ô tô tải nâng BKS 92C-109.86, nhãn hiệu Nissan, trong quá trình điều tra cơ quan điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành trả lại cho chủ sở hữu xe đúng quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 giấy phép lái xe hạng D tên Phan Thanh C, Hội đồng xét xử xét thấy nên trả lại cho bị cáo C là phù hợp.

[2.6] *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/23016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- **Áp dụng:** Khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

- **Xử:** Miễn trách nhiệm hình sự đối với Phan Thanh C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- **Về vật chứng:** Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hoàn trả lại cho Phan Thanh C 01 (một) giấy phép lái xe hạng D (*Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Tòa án nhân dân huyện Đ*).

- **Về án phí:** Buộc bị cáo Phan Thanh C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng
- Những người tham gia tố tụng;
- Cơ quan thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Tự Soái

